

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2022/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: bà Phan Thị Mỹ C, sinh năm: 1981

Bị đơn: ông Phạm Văn N, sinh năm: 1986

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Phan Thị Mỹ C và ông Phạm Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Phan Thị Mỹ C và ông Phạm Văn N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 02 (hai) con chung tên Phạm Gia M, sinh ngày 23/4/2015 và Phạm Gia B, sinh ngày 27/7/2011 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà C được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- *Về tài sản chung; nợ chung*: bà C, ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà C tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017591 ngày 20/4/2022 của C cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước trả lại cho bà C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền còn lại theo biên lai thu trên và 7.500.000đ (bảy

triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017595 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh Bình Phước;
- VKS, THADS huyện Bù Đốp;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm